

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Hà Tĩnh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 8**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Xét Tờ trình số 267/TTr-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 245/BC-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 245/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Hà Tĩnh

1. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 5 như sau:

“d) Số vốn còn lại được bố trí cho các dự án mới thuộc các ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này và phải đảm bảo cơ cấu nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương không thấp hơn 90% tổng mức đầu tư từng dự án.

Trường hợp nguồn vốn bố trí theo tỷ lệ 90% tổng mức đầu tư không sử dụng hết thì được điều chỉnh, bổ sung cho các dự án khác thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn. Việc điều chỉnh nguồn vốn của các dự án thực hiện theo quy định tại Điều 67 Luật Đầu tư công và Điều 46 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ.”

2. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 6 như sau:

“d) Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn cân đối ngân sách địa phương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp huyện phải đảm bảo: Tập trung bố trí đủ số vốn còn thiếu của các dự án do cấp huyện quản lý theo phân cấp, đã được cấp tỉnh quyết định đầu tư và thuộc danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025. Số vốn còn lại được bố trí cho các nhiệm vụ, dự án mới theo phân cấp quản lý công trình và phải đảm bảo cơ cấu nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương không thấp hơn 90% tổng mức đầu tư từng dự án.

Trường hợp nguồn vốn bố trí theo tỷ lệ 90% tổng mức đầu tư không sử dụng hết thì được điều chỉnh, bổ sung cho các dự án khác thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn. Việc điều chỉnh nguồn vốn của các dự án thực hiện theo quy định tại Điều 67 Luật Đầu tư công và Điều 46 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ.”

3. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 7 như sau:

“b) Số vốn còn lại được bố trí cho các dự án mới thuộc các ngành, lĩnh vực quy định tại Điều 3 của Nghị quyết này và phải đảm bảo cơ cấu nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương không thấp hơn 90% tổng mức đầu tư từng dự án.

Trường hợp nguồn vốn bố trí theo tỷ lệ 90% tổng mức đầu tư không sử dụng hết thì được điều chỉnh, bổ sung cho các dự án khác thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn. Việc điều chỉnh nguồn vốn của các dự án thực hiện theo quy định tại Điều 67 Luật Đầu tư công và Điều 46 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 10 như sau:

“2. Sau khi bố trí vốn đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ tại khoản 1 nêu trên, phần vốn dành cho đầu tư phát triển còn lại (nếu có) bố trí cho các nhiệm vụ đầu tư khác, cụ thể:

a) Bố trí vốn đối ứng ODA (phần ngân sách tỉnh phải đảm nhận) cho các dự án hoàn thành, chuyển tiếp của giai đoạn 2016 - 2020 và các dự án khởi công mới trong giai đoạn 2021 - 2025;

b) Bố trí vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và chuyển tiếp của các dự án sử dụng vốn ngân sách tỉnh (từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn vốn khác từ ngân sách tỉnh) giai đoạn 2016 - 2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021 - 2025;

c) Bố trí kinh phí để giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư phát triển trên địa bàn; trong đó, ưu tiên bố trí cho các dự án thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình trọng điểm và đột phá chiến lược theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

d) Bố trí vốn cho các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025;

đ) Cân đối, bổ sung nguồn vốn đầu tư phát triển cho các nhiệm vụ, dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia và Đề án Thí điểm xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

e) Bố trí cho các nhiệm vụ, dự án phục vụ các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bao gồm: dự án có tính kết nối, có tác động liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, bảo vệ chăm sóc sức khỏe nhân dân, dự án phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, dự án thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, chương trình trọng điểm và đột phá chiến lược theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm vụ quy hoạch cấp tỉnh và các nhiệm vụ đầu tư khác theo quy định;

g) Sau khi phân bổ vốn cho các nhiệm vụ trên, thực hiện phân cấp quản lý nguồn vốn cho các huyện, thành phố, thị xã quản lý và cấp tỉnh quản lý như quy định đối với nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương tại Điều 5 Nghị quyết này”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, chỉ đạo các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội Đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng